

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 05 năm 2018

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

CHUYÊN NGÀNH: CƠ KHÍ CHẾ BIẾN BQ NSTP

I. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
- Tên tiếng Anh: History of Vietnamese communist party
- Mã học phần: 200105
- Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2 tín chỉ thuyết, 0 tín chỉ thực hành/ thí nghiệm)
- Điều kiện tham gia học tập học phần:

Môn học tiên quyết: không

Môn học trước: Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học

- Bộ môn: Lý luận chính trị
- Phân bố thời gian: 10 tuần
- Học kỳ: 2 (năm thứ hai)

Học phần thuộc khối kiến thức:

Cơ bản X		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc X	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt

II. Thông tin về giảng viên:

- Họ và tên: Lê Thị Kim Chi
- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, giảng viên chính
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Lý luận Chính trị, trường Đại học Nông Lâm TP.HCM
- Điện thoại, email: chi.lethikim@hcmuaf.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: lịch sử Đảng, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam
- Thông tin về trợ giảng/ giảng viên cùng giảng dạy:
ThS. Lê Thị Bích Nga nga.lethibich@hcmuaf.edu.vn PGS. TS. Dương Kiều Linh
TS. Lê Quang Hậu

III. Mô tả học phần:

Nội dung chủ yếu của học phần là cung cấp, trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối của Đảng, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới, trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội.Ngoài chương mở đầu, nội dung Học phần gồm 05 chương:

Chương I: Đảng Cộng Sản Việt Nam Ra Đời Và Lãnh Đạo Cách Mạng Giải Phóng Dân Tộc (1930 - 1945)

Chương II: Đảng Lãnh Đạo Cuộc Kháng Chiến Chống Thực Dân Pháp Và Đế Quốc Mỹ Xâm Lược (1945 - 1975)

Chương III: Đảng Lãnh Đạo Xây Dựng Chủ Nghĩa Xã Hội Ở Miền Bắc Và Cả Nước Từ Năm 1954 Đến Năm 1986

Chương IV: Đảng Lãnh Đạo Công Cuộc Đổi Mới (1986 - 2016)

Chương V: Một Số Bài Học Chủ Yếu Về Sự Lãnh Đạo Của Đảng

IV. Mục tiêu và chuẩn đầu ra

- Mục tiêu:

Năm vững được những nội dung cơ bản của đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội (chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại,...)

Vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, đối ngoại,...theo đường lối của Đảng và Nhà nước.

Có phẩm chất đạo đức tốt, có niềm tin và trung thành với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có ý thức trách nhiệm công dân, ý thức kỷ luật và thái độ nghề nghiệp đúng đắn

- Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT											
		PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
200105	LSDCSVN	X											

Ghi chú:

x: Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

X: Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

- Chuẩn đầu ra của học phần (*theo thang đo năng lực của Bloom*):

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CDR của CTĐT
CLO1	- Hiểu được đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930-1945)	PLO1

CLO2	- Hiểu được đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là thời kỳ đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam (1945-1975)	PLO1
CLO3	- Hiểu được đường lối Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và cả nước từ năm 1954 đến năm 1986	PLO1
CLO4	- Trình bày được vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua đường lối trong tiến trình cách mạng Việt Nam	PLO1
Kỹ năng		
CLO5	- Có khả năng vận dụng, liên hệ kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội...theo đường lối của Đảng	PLO1
CLO6	- Có khả năng làm việc nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến đường lối cách mạng của Đảng	PLO1
Thái độ và phẩm chất đạo đức		
CLO7	- Có phẩm chất đạo đức tốt, có niềm tin và trung thành với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	PLO11
CLO8	- Có ý thức trách nhiệm công dân, ý thức kỷ luật và thái độ nghề nghiệp đúng đắn.	PLO11

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng kết hợp trình chiếu video
- Phương pháp đặt vấn đề cho sinh viên giải quyết.
- Thảo luận (cemina).

2. Phương pháp học tập

- Sinh viên tự đọc tài liệu, phát triển giả thuyết và câu hỏi liên quan
- Làm bài tập về nhà.
- Sinh viên tham gia nghe giảng, thảo luận nhóm

V. Nhiệm vụ của sinh viên

Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thảo luận dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên.

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10
2. Kế hoạch đánh giá và trọng số

Bảng 1. Matrix đánh giá CDR của học phần (tỷ lệ điểm theo quy chế học vụ của trường ĐHNL TP.HCM)

Các CDR của học phần	Chuyên cần	Thi giữa kỳ	Thi cuối kỳ
	(10%)	(10%)	(80%)
CLO1		X	X
CLO2		X	X
CLO3		X	X
CLO4		X	X
CLO5	X	X	X
CLO6	X	X	X
CLO7	X	X	X
CLO8	X		

Bảng 2. Rubric đánh giá học phần

1. Điểm chuyên cần (10%)

Rubric 1. Đánh giá chuyên cần

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Không đạt yêu cầu
		9-10	Từ 7-8	4-6	<4
Có mặt trên lớp (*)	70	96%-100% tổng số buổi học của học phần	86%-95% tổng số buổi học của học phần	80%-85% tổng số buổi học của học phần	<80% tổng số buổi học của học phần
Thái độ tham dự	30	Nhiệt tình phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Có phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Rất ít khi phát biểu, đặt câu hỏi, và tham gia các hoạt động trên lớp	Không bao giờ phát biểu, đặt câu hỏi hay tham gia các hoạt động trên lớp

(*) Giảng viên có thể cho sinh viên ký tên vào danh sách điểm danh theo từng buổi học

2. Thi giữa kỳ (10%)

Rubric 2. Đánh giá kiểm tra giữa kỳ

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Không đạt yêu cầu
		9-10	7-8	4-6	<4
Nội dung	100	Theo thang điểm cụ thể của đề và đáp án kiểm tra giữa kỳ			

3. Thi cuối kỳ (80%)

Rubric 8. Đánh giá thi cuối kỳ

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ			
		Tốt	Khá	Trung bình	Không đạt yêu cầu
		9-10	7-8	4-6	<4
Nội dung	100	Theo thang điểm về nội dung của đề và đáp án thi cuối kỳ			

4. Đánh giá chung

Điểm	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1	0
Đánh giá chung	Hoàn thành môn học loại xuất sắc	Hoàn thành môn học loại giỏi	Hoàn thành môn học loại khá	Hoàn thành môn học loại trung bình	Hoàn thành môn học loại khá	Hoàn thành môn học loại trung bình	Hoàn thành môn học loại trung bình	Hoàn thành môn học	Không đạt		

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

- *Sách giáo trình/Bài giảng:*
Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, 2010, 2011, 2012 và 2013.
- *Tài liệu tham khảo khác:*
 - Hội đồng Trung ương Chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia, *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003 và 2008.
 - Đại học Quốc gia Hà Nội, *Một số chuyên đề về Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008.
 - Các Văn kiện Đại hội, Nghị quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam từ Đại hội đại biểu lần thứ I đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI.

VIII. Nội dung chi tiết của học phần :

Tuần/ Chương	Nội dung	CDR chi tiết (LLOs)	Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá	CDR học phần (CLOs)
1	<p>Chương mở đầu: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu, học tập môn học lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp:</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đối tượng nghiên cứu. 2. Nhiệm vụ nghiên cứu. 3. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu Học phần 	LLO1	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm và tự luận	CLO1
2	<p>Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc (1930 - 1945)</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1.1. Bối cảnh lịch sử 1.2. Phong trào yêu nước cuối TK IX, đầu TK XX 1.3. Nguyễn Ái Quốc tìm đường cứu nước và sự phát triển của phong trào công nhân Việt Nam 1.4. Quá trình chuẩn bị điều kiện cho sự ra đời của Đảng <p>Sự hình thành các tổ chức cộng sản và Hội nghị thành lập Đảng</p>	LLO2	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm và tự luận	CLO1 CLO5 CLO6
3	<p>Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo cách mạng</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp:</p> <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Phong trào cách mạng 1930-1935 2.2. Phong trào dân chủ (1936- 1939) <p>Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945. giải phóng dân tộc (1930 - 1945)</p>	LLO3	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm và tự luận	CLO1 CLO5

4	<p>Chương 2:Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975)</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp:</p> <p>1.1. Hoàn cảnh lịch sử sau thắng lợi của Cách mạng tháng 8 năm 1945</p> <p>1.2. Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh chống giặc ngoài, thù trong và bước đầu xây dựng xã hội mới từ 9-1945 đến 12-1946</p> <p>1.3. Đảng lãnh đạo và tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược từ 12-1946 đến 12-1950</p> <p>1.4. Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến thắng lợi từ 1-1951 đến 7- 1954</p> <p>Đánh giá ý nghĩa thắng lợi, ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế của Đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo cuộc kháng chiến chống xâm lược Pháp</p>	LLO3	<p>Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm</p>	<p>Trắc nghiệm và tự luận</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO5 CLO6</p>
5	<p>Chương 2:Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975)</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp:</p> <p>2.1. Quá trình hình thành đường lối cách mạng miền Nam Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống M , cứu nước từ 7- 1954 đến 4-1975</p> <p>2.2. Đánh giá quá trình Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống M , cứu nước và ý nghĩa thắng lợi</p> <p>Những sáng tạo của Đảng trong quá trình hoạch định đường lối và lãnh đạo cuộc cách mạng giải phóng dân tộc (1945-1975)</p>	LLO4	<p>Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm</p>	<p>Trắc nghiệm và tự luận</p>	<p>CLO2 CLO5 CLO6 CLO7</p>
6	<p>Chương 3:Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và cả nước từ năm 1954 đến năm 1986</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp:</p> <p>1.1. Đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và sự chỉ đạo thực hiện của Đảng từ năm 1954 đến năm 1965</p> <p>1.2. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc trong hoàn cảnh có chiến tranh phá hoại của đế quốc M (1965- 1975)</p> <p>Ưu điểm, hạn chế và kinh nghiệm trong lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc thời kỳ 1954-1975</p>	LLO5	<p>Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm</p>	<p>Trắc nghiệm và tự luận</p>	<p>CLO3 CLO5 CLO6 CLO8</p>

7	<p>Chương 3:Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và cả nước từ năm 1954 đến năm 1986</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp:</p> <p>II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội trên cả nước năm 1975 đến năm 1986</p> <p>2.1. Từ năm 1975 đến năm 1981 Tiếp tục đổi mới tư duy về xây dựng chủ nghĩa xã hội, khắc phục khủng hoảng kinh tế xã hội (1981-1986)</p> <p>2.3. Thành tựu, hạn chế và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1976-1986</p>	LLO5	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm và tự luận	CLO3 CLO5 CLO6 CLO7
8	<p>Chương 4:Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới (1986 – 2016)</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp:</p> <p>1.1. Hoạch định và thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1991)</p> <p>1.2. Lãnh đạo tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới (1991 - 1996)</p> <p>2.1. Lãnh đạo bước đầu công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2001) Lãnh đạo tiếp tục công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2001 - 2006)</p>	LLO6	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm và tự luận	CLO4 CLO5 CLO6 CLO7
9	<p>Chương 4:Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới (1986 - 2016)</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp:</p> <p>3.1. Lãnh đạo công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (2006 - 2011)</p> <p>3.2. Lãnh đạo công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (2011 – 2016)</p> <p>IV. T ng k t 30 năm đ i m i (1986 - 2016)</p> <p>4.1.Thành tựu Một số kinh nghiệm</p>	LL04	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm và tự luận	CLO4 CLO5 CLO6 CLO8

10	<p>Chương 5:Một số bài học chủ yếu về sự lãnh đạo của Đảng</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp</p> <p>1.1. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là lý tưởng, mục tiêu, là nguồn gốc sức mạnh của cách mạng, của Đảng và của dân tộc Việt Nam</p> <p>1.2. Quá trình phát triển nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội</p> <p>1.3. Kết hợp độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong thời đại ngày nay</p> <p>2.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của bài học</p> <p>2.2. Nội dung bài học được rút ra qua các thời kỳ cách mạng</p> <p>III. Không ngừng củng cố, tăng cường đoàn</p>	LL04	Thuyết giảng Trình chiếu Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm và tự luận	CLO4 CLO5 CLO6 CLO8
----	---	------	--	---------------------------------	------------------------------

IX. Hình thức tổ chức dạy học :

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học môn học (tiết)					Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH/TT	Tự học	
Chương mở đầu	2		0		3	
Chương 1	5		1		9	
Chương 2	5		1		9	
Chương 3	5		1		9	
Chương 4	5		1		12	
Chương 5	2		1		12	
TỔNG	25		5			45

X. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học, thực hành: giảng đường có sức chứa đến 140.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: máy chiếu, bảng, phấn.

Đ. TRƯỞNG BỘ MÔN

GIÁNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Nguyễn Văn Trọn

B.GVC. Lê Thị Minh Chi